

Số: /KH-UBND

Sơn Thủy, ngày 31 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Về Chuyển đổi số xã Sơn Thủy năm 2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính phủ, thủ tướng chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương;

- Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 20/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 30/11/2024 của UBND huyện Sơn Hà Về Chuyển đổi số huyện Sơn Hà năm 2025; UBND xã Sơn Thủy ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của chính quyền các cấp. Nâng cao năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn xã, góp phần đưa xã Sơn Thủy nằm trong nhóm có chỉ số cao về Chuyển đổi số; hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân trên địa bàn xã.

- Nâng cao năng lực thể chế hóa các nhiệm vụ, lãnh đạo chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về chuyên đổi số. Kiện toàn, phát triển nhân lực chuyên đổi số trong khu vực cơ quan hành chính nhà nước xã Sơn Thủy.

2. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản phấn đấu đến hết năm 2025

- Phấn đấu năm 2025, nâng cao chỉ số chuyển đổi số của xã so với năm 2024.

- Hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 65%.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 99%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) tại cấp xã đạt 60%.

- 100% nhiệm vụ của UBND huyện và UBND cấp xã giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số.

- Tỷ trọng kinh tế số trên GDP đạt tối thiểu 20%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.

- 100% cửa hàng bán lẻ xăng dầu; 50% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng trên địa bàn xã triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%.

- 20% cụm dân cư đang lǝm sǝng và đã có điện lưới quốc gia được phủ sǝng băng rộng di động; 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng.

- Tỷ lệ hồ sơ tư liệu các di sản văn hóa Việt Nam đã được ghi danh, công nhận và xếp hạng (nếu có) được số hóa, hiện diện trên môi trường số đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên toàn huyện triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sở hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, xuyên suốt giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là đối với các nhiệm vụ phối hợp có quy mô lớn, liên ngành.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy nhiệm vụ phát triển con người, bảo đảm và cải thiện dân sinh làm mục đích, minh bạch hóa và tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia, nhất là các dịch vụ công trực tuyến, xây dựng niềm tin của người dân về cải cách hành chính nhà nước.

2. Thể chế, chính sách số

Rà soát các chế độ báo cáo báo, đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; đề nghị cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

3. Hạ tầng số

- Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của UBND xã.

- Tiếp tục rà soát đề xuất UBND huyện phủ sóng di động tại khu dân cư còn lùm sóng trên địa bàn xã; phát triển kết nối internet băng rộng cố định đến hộ gia đình, cụm dân cư.

- Đề xuất các doanh nghiệp viễn thông đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả khu vực dân sinh; tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành, hộ gia đình có người có điện thoại thông minh, gia đình có kết nối Internet; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng các vùng trắng, vùng lùm về kết nối mạng băng thông rộng.

4. Nhân lực số

- Tiếp tục nâng cao nhận thức về chuyển đổi số của cán bộ lãnh đạo, ban ngành xã, bồi dưỡng kỹ năng thể chế hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo về công tác chuyển đổi số.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số hiện có, tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu để trở thành lực lượng nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp về chuyển đổi số; phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích của Tổ Công nghệ số cộng đồng để lan tỏa phong trào chuyển đổi số sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân.

- Tham gia, cử cán bộ đi đào tạo, tập huấn cập nhật giải pháp, công nghệ mới cho cán bộ kỹ thuật về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Phát triển dữ liệu số

- Tiếp tục thực hiện công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực tại cơ quan nhà nước cấp xã theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; bảo đảm Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân để tổ chức, cá nhân thuận tiện trong lưu trữ, quản lý và khai thác trong hoạt động hằng ngày.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các công chức chuyên môn đảm bảo phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của UBND xã dựa trên dữ liệu. Từng bước đưa hoạt động của tổ chức dựa trên dữ liệu, tạo tiền đề để chuyển sang giai đoạn hoạt động thuần trên môi trường số.

6. An toàn thông tin mạng

- Tiếp tục rà soát, hoàn thành tất cả nhiệm vụ tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; nâng cấp, mở rộng năng lực đáp ứng của các hệ thống an toàn thông tin tập trung.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời đối với các khuyến cáo, cảnh báo của Cục An toàn thông tin; tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn trên không gian mạng, tổ chức hoạt động đào tạo trực tuyến cho người dân, người lao động và đưa nội dung hướng dẫn về an toàn thông tin vào hoạt động của Tổ CNSCĐ.

- Tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng xử lý cho lực lượng cán bộ kỹ thuật tại cơ quan nhà nước; các hoạt động diễn tập đối với Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng do tỉnh tổ chức.

- Tổ chức hoạt động kiểm tra định kỳ, đột xuất về an toàn thông tin ở các bộ phận thuộc công chức chuyên môn xã.

7. Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo của huyện trên địa bàn xã bảo đảm hiệu quả. Triển khai Hệ thống theo dõi nhiệm vụ của bộ phận chuyên môn xã, đảm bảo kết nối phục vụ yêu cầu theo dõi, đánh giá và giám sát

của huyện. Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của Chính phủ, của UBND huyện.

- Tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ các cơ quan nhà nước và giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên toàn địa bàn xã một cách đồng bộ, hiệu quả.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Triển khai thực hiện Kế hoạch 153/KH-UBND ngày 16/7/2024 của UBND tỉnh, Công văn số 2011/UBND-VP ngày 24/7/2024 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số.

- Phát triển kinh tế số và xã hội số khu vực nông thôn theo Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025. Nâng cao tỷ lệ giao dịch của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên môi trường số, nền tảng số.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về Chuyển đổi số; tiếp tục tổ chức hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia bằng phương thức mới, cách làm mới; thực hiện truyền thông chuyển đổi số trên môi trường đa nền tảng, huy động nguồn lực truyền thông xã hội trong truyền thông chuyển đổi số. Đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số và đặc biệt, lấy hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng là hạt nhân, nòng cốt trong truyền thông và nâng cao kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin trong cộng đồng.

IV. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

Ban hành Kế hoạch hoạt động BCD chuyển đổi số của xã; gắn kết với hoạt động Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và Đề án 06 xã; Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, đánh giá chỉ đạo đối với nhiệm vụ giao cho địa phương; sử dụng kết quả trong đánh giá hàng năm về trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng số cho CBCC, người dân, doanh nghiệp

- Xây dựng các nội dung, chương trình truyền thông đa dạng, phong phú, phù hợp từng đối tượng với thời lượng, hình thức phù hợp, hiệu quả, thực chất.

3. Đảm bảo nguồn lực tài chính

- Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, lồng ghép sử dụng các nguồn hợp pháp khác cho chuyển đổi số như nguồn vốn từ Chương trình MTQG; bố trí đầu tư các hạng mục về hạ tầng, có tính chất hạ tầng về Chuyển đổi số tại các dự án đầu tư xây dựng; thực hiện kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn đảm bảo theo quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

4. Tăng cường hợp tác

Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với một số xã về cơ chế, chính sách, mô hình phát triển chuyển đổi số; học tập, chia sẻ kinh nghiệm, tham gia các hội thảo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã

Nghiên cứu, đề xuất với UBND xã, Chủ tịch UBND xã về chủ trương, tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; đôn đốc, điều phối chung việc triển khai kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Tập trung nguồn lực triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu đến hết năm 2025 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện; trong đó chú trọng các chỉ tiêu về hạ tầng mạng, an toàn thông tin, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, dịch vụ công trực tuyến, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực tại các cơ quan cấp xã.

2. Công chức VH-XH xã

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất nội dung, nhiệm vụ về Chuyển đổi số theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Tham mưu UBND xã xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong quá trình thực hiện chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số.

- Trên cơ sở các mục tiêu, nội dung nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Kế hoạch này, hoàn thiện danh mục nhiệm vụ chi tiết để triển khai thực hiện Kế hoạch, trong đó nêu rõ nội dung nhiệm vụ, bộ phận chủ trì, phối hợp thực hiện, thời gian hoàn thành, kết quả đạt được để đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện, đảm bảo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch được kiểm tra chặt chẽ, đạt hiệu quả; báo cáo UBND xã trong tháng 01/2025 để theo dõi, chỉ đạo.

- Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện, hướng dẫn hoạt động của Tổ CNSCĐ.

- Hướng dẫn, làm đầu mối triển khai; theo dõi, kiểm tra và thực hiện chế độ thông tin báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch cho UBND xã theo quy định.

3. Văn phòng Thống kê xã

- Phối hợp với các bộ phận rà soát hạ tầng công nghệ thông tin, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật cần thiết nhằm phục vụ công tác chuyển đổi số, phát triển chính quyền số trên địa bàn xã

và phát triển các dịch vụ thông minh nhằm phục vụ trong việc phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn xã.

- Chủ động hướng dẫn các bộ phận chuyên môn thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cải cách chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Phối hợp với công chức VH-XH xã theo dõi, đôn đốc các công chức thuộc UBND xã và các ban, ngành thực hiện theo mục tiêu cụ thể tại Kế hoạch này.

4. Công chức Tư pháp- Hộ tịch xã

Triển khai số hoá, quản lý, khai thác dữ liệu hộ tịch, cập nhật dữ liệu hộ tịch điện tử trên các hệ thống thông tin, ứng dụng định danh điện tử (VNeID), đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn xã từ năm 2025 trở đi theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

5. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở, Trường Mẫu giáo xã

Duy trì triển khai, phát huy hiệu quả các nền tảng số, dữ liệu số ngành giáo dục; triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

6. Công chức Tài chính – Kế toán xã

Tham mưu cho UBND xã về công tác bố trí kinh phí để đảm bảo khả năng thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch, đảm bảo nhu cầu triển khai Chuyển đổi số tại địa phương theo mục tiêu Kế hoạch.

7. Trạm y tế xã

Tăng cường công tác tuyên truyền người dân tích hợp BHYT, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử; liên thông giấy chuyển tuyến, hẹn khám lại trên VneID.

8. Đề nghị Đoàn TNCS HCM xã

Chủ động tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức chuyển đổi số cho thanh niên các thôn, lấy thanh niên là lực lượng nòng cốt để lan tỏa, hỗ trợ người dân chuyển đổi số. Giúp thanh niên lập nghiệp gắn với chuyển đổi số.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chính trị - xã hội xã

Xây dựng kế hoạch phù hợp tham gia tuyên truyền sâu rộng về Chương trình Chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và Nhân dân góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số góp phần hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

10. Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn

- Tiếp tục phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số. Tham mưu Chủ tịch UBND cùng cấp, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai

thực hiện và chịu trách nhiệm trước cấp trên về chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đối với kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng nói riêng, công tác chuyển đổi số nói chung tại địa phương.

- Thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn, bản về Chính quyền số hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua các nền tảng số đã được đánh giá và lựa chọn.

- Hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch,... thông qua các nền tảng số.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải điều chỉnh phù hợp với thực tiễn, các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan kịp thời báo cáo UBND xã (thông qua công chức VH-XH xã) để xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của UBND xã Sơn Thủy, yêu cầu các cơ quan, ban, ngành nghiêm túc triển khai thực hiện. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này qua VH-XH để tổng hợp, báo cáo UBND xã theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng văn hóa Thông tin huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN, các hội đoàn thể xã;
- Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã;
- Các Tổ công chuyển đổi số;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT. VH-XH.

CHỦ TỊCH

Đình Văn Sắc